

Số: **246/2022/QĐST - VHNGĐ**

Chương Mỹ, ngày 06 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
V/v: Xác nhận là cha con

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Nguyễn Việt Dũng**

Thư ký phiên họp: Bà **Vũ Thị Diệu**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên họp: Ông **Nguyễn Gia Anh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CM mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 68/2022/TLST-VDS, ngày 09 tháng 5 năm 2022 về việc “Xác nhận là cha con” theo Quyết định mở phiên họp số: 04/2022/QĐST-VHNGĐ, ngày 31 tháng 5 năm 2022.

1. Người yêu cầu: Anh Nguyễn Xuân B, sinh năm 1997. HKTT và cư trú: thôn TL, xã TP, huyện CM, HN. (Có mặt)

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1999; HKTT và cư trú tại: Thôn TL, xã TP, huyện CM, thành phố HN (Có mặt)

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

Người yêu cầu – anh Nguyễn Xuân B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – chị Nguyễn Thị H đều thống nhất trình bày: Anh B và chị H có quan hệ tình cảm từ đầu năm 2020, nhưng khi đó chị H vẫn đang là vợ hợp pháp của một người đàn ông khác. Trong thời gian quan hệ với nhau thì chị H đã mang thai và ngày 15/7/2021 chị H đã hạ sinh 01 cháu bé gái tại Bệnh viện đa khoa huyện Quốc Oai lấy tên giả định là Nguyễn Thị T (Nguyễn Thùy T).

Ngày 18/6/2021 chị H ly hôn người chồng trước là anh Bùi Văn G có hiệu lực pháp luật, tại bản án ly hôn này chị H và anh G không có con chung là cháu bé sinh ngày 15/7/2021

Ngày 15/4/2022, anh B và chị H có đăng ký kết hôn tại UBND xã TP và thành vợ chồng hợp pháp nhưng khi đi khai sinh cho con là cháu bé gái sinh ngày 15/7/2021 thì UBND xã TP khai sinh cho cháu bé phần họ tên người cha lại không phải là anh Nguyễn Xuân B vì khi cháu sinh ra chị H đang trong mối quan hệ hôn nhân với người khác, do vậy anh B đã làm đơn yêu cầu tuyên bố anh Nguyễn Xuân B, sinh năm 1997 và cháu Nguyễn Thị T (Nguyễn Thùy T), sinh ngày 15/7/2021(tên giả định trong giấy chứng sinh ngày 15/7/2021) **là Cha con**

Và chị Nguyễn Thị H cũng nhất trí với yêu cầu của anh B

Ngày 19/5/2022, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ đã ra Quyết định trung cầu giám định ADN của anh Nguyễn Xuân B và cháu bé gái Nguyễn Thị T (Nguyễn Thùy T), sinh ngày 15/7/2021(tên giả định trong giấy chứng sinh ngày 15/7/2021)theo đơn yêu cầu giám định của B, để xác định quan hệ huyết thống theo dòng cha con.

Chị Nguyễn Thị H nhất trí với yêu cầu giám định của anh Nguyễn Xuân B, ngày 27/5/2022 anh B, chị H và cháu bé gái tên giả định Nguyễn Thị T đã đến Viện pháp Y Quân Đội – Cục Quân Y để lấy mẫu giám định Gen theo quy định của Viện pháp y Quân Đội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CM tham gia phiên họp phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp, Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định trong Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã chấp hành đầy đủ và đúng quyền, nghĩa vụ tố tụng của họ.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận Đơn yêu cầu của anh Nguyễn Xuân B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện CM nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Xuân B, sinh năm 1997, chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1999 hiện đang sinh sống tại huyện CM, thành phố HN có đơn yêu cầu xác định anh Nguyễn Xuân B là cha đẻ của cháu Nguyễn Thị T nên đây là việc

Hôn nhân và gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện CM theo quy định tại khoản 10 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 101 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2] Xét yêu cầu của anh Nguyễn Xuân B thì thấy:

Xem xét lời khai của anh B phù hợp với lời khai của chị H tại phiên họp, phù hợp với Giấy chứng sinh do Bệnh viện đa khoa QO cung cấp số 6975, quyển số 07, ngày 15/7/2021 và Bản kết luận giám định số HT221.22/PY-XNSH của Viện pháp y Quân Đội – Cục Quân Y

Tại Bản kết luận giám định số HT221.22/PY-XNSH ngày 27/5/2022 của Viện Pháp y Quân Đội – Cục Quân Y đã kết luận: “*Anh Nguyễn Xuân B và cháu Nguyễn Thị T (Nguyễn Thùy T) có quan hệ huyết thống Cha - Con*”.

Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận anh Nguyễn Xuân B là cha đẻ của cháu bé gái sinh ngày 15/7/2021 tại Bệnh viện đa khoa Quốc Oai có Giấy chứng sinh số 6975, quyển số 07 tên giả định là Nguyễn Thị T (Nguyễn Thùy T) có quyền đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục hộ tịch cho con khi đăng ký khai sinh phần người cha là hợp pháp, nếu có yêu cầu.

[3] Về lệ phí: Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Xuân B phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 10 Điều 29, Điều 149, Điều 366, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 90, khoản 2 Điều 101 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận Đơn yêu cầu của anh Nguyễn Xuân B

2. Xác định anh Nguyễn Xuân B, sinh năm 1997. HKTT và cư trú tại: Thôn TL, xã TP, huyện CM là cha đẻ của cháu bé gái sinh ngày 15/7/2021 tại Bệnh viện đa khoa QO (tên giả định là Nguyễn Thị T, Nguyễn Thùy T)

3. Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình phải nộp: Anh Nguyễn Xuân B phải chịu 300.000 đồng lệ phí, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí anh B đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2020/0075888, ngày 09/5/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện CM.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

- Anh Nguyễn Xuân B, chị Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

- Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

Nơi nhận:

- TAND TP. HN;
- CC. THADS huyện CM;
- UBND xã T;
- Người yêu cầu; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ/VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

NGUYỄN VIỆT DŨNG